

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam



Liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc

2.10.1971

Nhiều lúc mình cũng không ngờ nổi rằng mình đã đến đây. Không ngờ rằng trên mũ là một ngôi sao. Trên cổ áo là quân hàm đỏ. Cuộc đời bộ đội đến với mình tự nhiên quá, bình thản quá, và cũng đột ngột quá.

Thế là thế nào? Cách đây ít lâu, mình còn là sinh viên. Bây giờ thì xa vời lắm rồi những ngày cắp sách lên giảng đường, nghe thầy Đường, thầy Đạo... Không biết bao giờ mình sẽ trở lại những ngày như thế. Hay chẳng còn bao giờ nữa! Có thể lắm. Mình đã lớn rồi. Học bao lâu, mà đã làm được gì đâu, đã sống được gì đâu? Chỉ còn cõng vì trang sách, gầy xác đi vì mộng mị hão huyền.

28 ngày trong quân ngũ mình hiểu được nhiều điều có ích. Sống được nhiều ngày có ý nghĩa. Đọc đường hành quân, có dịp xem lại lòng mình, soát lại lòng mình.

Mình bắt đầu sống có trách nhiệm từ đâu, từ lúc nào? Có lẽ từ 9.3.71, tháng ba của hoa nhãn ban trưa, của hoa sấu và hoa bàng lang nước.

Những người bạn thân yêu của mình đã lần lượt đi học xa hết cả rồi. Mỗi người một phương. Các bạn đã đi lên phương Bắc. Còn mình, sẽ đi về phương Nam...

Đêm Hà Bắc thật thanh bình. Thèm quá, nghe một tiếng thì thào của cánh gió trên đồi bạch đàn... Mình đã sống trên 20 ngày bên hồ cá Yên Duyên, Yên Sở. Ở đó có những đường cây đẹp tuyệt. Mình đã chụp tám ảnh bộ đội đầu tiên dưới một gốc dừa, sau lưng là hồ cá. Hoàng hôn thông thả thay màu nước. Và ngôi sao Hôm trầm tư, kiêu hãnh đã mọc trên trời. Cuộc đời bộ đội đâu dễ dàng như thế. Mình đã khóc, nước mắt giàn giụa, khi các bạn tiễn mình đi, khi buổi lễ kết thúc, khi bài Quốc ca rung bầu không khí trong lành trên trường Tổng hợp. Bản nhạc này đây, bao lần mình đã nghe,

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

đã cúi đầu suy nghĩ. Nhưng hôm nay mới thực hiểu, thực cảm một điều giản dị: Bài Quốc ca của ta, của ta!

Khóc, không phải vì hèn yếu, không phải vì buồn bã, mà vì xúc động. Vì buổi chia tay này thiêng liêng quá. Những người bạn thân yêu nhất của mình không thể tiễn mình đi được. Và bàn tay ấy, và đôi mắt ấy, giọng nói ấy... Lên xe rồi, xe nổ máy. Xe Việt Nam sản xuất, tiếng động cơ như tiếng tim mình vậy. Nghẹn thắt vì một cảm giác khó tả, mình ngược nhìn lần cuối cùng cánh cửa sổ, nơi hàng ngày mình bò ra, nhìn xuống lòng đường. Khoảng trời nhỏ của riêng mình đó. Một hôm nào, những hôm nào mình mong chờ nhìn thấy bạn của mình đạp xe qua, để mình gọi... Bây giờ, là chia tay, xe lăn bánh, êm ru, xe đi êm, mà bọn mình xô vào nhau, chen nhau thò tay ra cửa. Ngoài kia, là những khuôn mặt gằn gủi, tuy có người chẳng bao giờ mình trò chuyện, chẳng bao giờ mình nghĩ rằng có họ sống ở trên đời... ở đâu, khuôn mặt thân yêu ấy? Bạn đi, mình không gặp được.

Đêm 26.7 chỉ là những gương mặt xa lạ, đầy vẻ háo hức và tự mãn. Rối loạn, và thoảng một thứ mùi khó chịu. Mình không dám đứng lâu và đành chịu giữ một nỗi ân hận giày vò... Mình đi, khi bạn đang bước vào năm học mới. Bước lên giảng đường, bạn có nhớ tới mình không?... Đừng, hãy để tâm hồn trọn vẹn thanh thản, mà đón một mùa xuân của lòng mình. Trang đầu của cuộc đời sinh viên, đừng để rơi một giọt mực, đừng để loang lổ một vết ố vàng...

Xe ơi, lao nhanh hơn, cho ta chóng tới gia đình lớn. Nơi ta gửi gắm cả thời thanh xuân của mình...

Hơn cả khi trên tay phấp phồng tờ quyết định. Vui sướng, tự hào, cảm động làm sao khi trên người ta là bộ quân phục xanh màu lá. Anh sinh viên quen màu trắng áo của cánh cò, quen màu xanh da trời tháng nắng... Mình trút bỏ không thương tiếc, và trùi mền khoác lên mình màu xanh ấy. Màu xanh của núi đồi và thảo nguyên, của ước mơ và hy vọng. Màu xanh bất diệt của sự sống.

Trên mũ là ngôi sao. Ta lặng ngắm ngôi sao, như hồi nào ta chỉ cho bạn: Kia là sao Hôm yêu dấu... Nhưng khác hơn một chút. Bây giờ, ta đọc trong ngôi sao ấy, ánh lửa cầu vồng của trận công đồn, màu đỏ của lửa, của máu...

Ta như thấy trong màu kỳ diệu ấy, có cả hồng cầu của trái tim ta...

Ai ra đi cũng với lòng say lý tưởng, và nhẹ nhẹ bên trong là chút ước mơ. Buổi gác đầu tiên là đêm trăng sáng, là bài thơ, là một trang nhật ký... Sung sướng và hãnh diện biết bao, ơi xóm làng yêu quý, ngủ yên, ngủ yên, có anh bộ đội thức canh trời. Những mái nhà nghiêng như mí mắt thân thương, nhắm ngủ ngon lành... Ta bước nhẹ,

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

lâng lâng một mùi hương quen thuộc. Bưởi đã cuối mùa, ổi đã cuối mùa... Cây lá đang dần nhựa để trở ra một mùa quả chín...

Đồng đội đọc cho ta nghe những vần thơ trong treo:

“Gậy Trường Sơn đưa ta lên đường đánh Mỹ.

Nôi cơm Thạch Sanh xưa là chuyện ước mơ.

Nay là lòng dân với người chiến sỹ”.

Ta đã đọc ở đây những cái tên lần đầu ta đọc, lần đầu ta biết. Cái tên ấy, những cái tên ấy là một nốt sol điềm tĩnh, nốt la nhí nhảnh... là 7 cung bậc của bản đại hợp xướng mà dân tộc ta đang cất lên tiếng hát...

...”Bộ đội đi rồi, chỉ khổ dân, lại nhớ mãi thôi...”

Ai đã nói với mình điều ấy, khi trời đang rạng sáng? 9g30 phải vào màn, nhưng ta thức trọn một đêm, với bốn bề đang rạng sáng, mặt trời mọc, và em bé đã riu rít ở hàng ô rô xén gọn. Một tiếng vỗng kêu, một vệt nắng kẻ ở ngoài hiên, một con nhện giăng tơ trên cành ổi... Có gì khác với nơi ta ở, nơi ta gửi gắm tuổi thơ. Sông Tô Lịch đen ngòm chảy rục rè trong thành phố, tới đây, vẫn rục rè như cây trinh nữ... “Mắc cỡ gì mà khép cánh ư em?”

Ta đã bao lần đi bên sông Tô Lịch, trước kia ta khó chịu vì mùi bùn oi nồng... Ta đã mấy lần hành quân bên sông Tô Lịch, ta yêu sông vì bọt tằm sủi, vì màu xanh non, tươi trẻ có công vun đắp của dòng sông. Có phải lòng sông đã quên mình như bản, đã chịu lòng mình mang mùi vị ấy để đem cho đời những cọng rau muống tươi kỳ lạ, để đem màu hồng tươi cho thành phố. Sông Tô ơi, mai trở về, ta khơi lại dòng sông, cho tuổi thơ vẫy vùng, cho con thuyền anh chở em đi, đi vòng quanh thành phố...

Hôm nay, đi bên sông, dưới cái nắng chang chang, trên vai là ba lô con cóc của Trường Sơn. Không thể nói là nhẹ được. Quai đeo thít vào vai, ép lồng ngực lại. Đau và bỏng rát, khó thở. Đè lên hông, ép vào lưng, ướt đầm đìa là mồ hôi ta chảy. Ta đặt ba lô, và cười luôn được. Ừ, cuộc đời ta là thế. Phải cười và phải vui. Bài hát ta yêu là *Trường Sơn Đông - Trường Sơn Tây*... Con đường gánh gạo không có muối, nhưng không phải là nhẹ nhõm. Vai sinh viên, mặc dù tâm hồn luôn bay bổng, nhưng nên thơ hơn cả những vần thơ là cái nghiêng nghiêng người trên vai, là cái nóng bừng hoàng, dữ dội...

Yên Sở ơi, ta yêu Yên Sở như làng quê ta vậy. Nơi trú quân đầu tiên của đời ta. Nơi ta gọi bạn của mình là đồng chí. Nơi con thơ gọi ta là chú bộ đội, và những cô gái làng gọi ta: Chào các anh bộ đội.

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Em đừng cười anh vì bộ quân phục thùng thình. Mẹ ta nghèo, rau cháo nuôi ta, đau khổ bốn nghìn năm, chắt chiu từng hạt gạo nuôi ta. Để bây giờ ta lớn. Phải lớn lên, phải to ra cho kịp tầm cao của lịch sử. Cánh tay này, sẽ bóp nghẹt cổ quân thù.

Đêm đầy sao, chi chít những ngôi sao, như lòng mẹ, như lòng em đứng ở bên đường. Hồ nước trong kỳ lạ. Sao mẹ kể, những cái hồ ấy là nước mắt? Đau khổ nghìn năm, những tròng mắt nào đã đầm đìa để tích tụ thành hồ... Mà hôm nay đời vui như thế? Con cá dưới hồ cũng quẫy, cũng đón ánh trăng và chào anh bộ đội... Cá, cá ơi, đừng cười anh nhé, đừng kể cho nhưng cô gái trong làng, chuyện bọn anh sợ địa, khi các cô ngồi bên bờ này nhắc đến các anh... Quên làm sao vườn nhãn um tùm, nơi ngày đầu ta ngồi yên nghe giảng bài chính trị... Đầm ảm quá thôi, trên là cây lá, xanh xanh, lấp lánh ngôi sao trên mũ, lung linh những vì sao trên cổ áo, đỏ như lửa là quân hàm, bùng cháy những ngọn đuốc là trái tim ta... Ê a, ê a là lời em thơ tập đọc. Cô gái nào mà dáng thanh thanh giống người ấy thế... Kỷ niệm lắng sâu, theo ta vào trận đánh...

Nhưng hôm nay, hôm nay sao khỏi bồi hồi. Nồi nước mẹ đun sao thơm kỳ lạ. Có phải đắng cay cả một đời, nên bát nước mẹ đun ngọn ngào đến thế? Chia tay với con mà mẹ vẫn cười, âu yếm...

Hành quân từ 5 giờ chiều đến 9 giờ đêm, đẹp lắm. Trăng đầu tháng còn đỏ quạch, cứ gọi cho ta nhớ một cánh buồm. Đấy, cánh buồm đỏ thắm, đung đầy gió, gió cuốn những ngôi sao đêm, ủa vào lòng thuyền và đẩy thuyền trôi trong tâm tưởng... Ngủ bên bờ một dòng sông, có những đường đừa thật đẹp.

Trời trong quá, dây điện chằng như những dòng kẻ của trang vở học trò. Đừng bấm đèn trên họ, cứ để họ nói chuyện với nhau. Anh con trai sắp xa người bạn của mình. Cô ta lại về trường học tiếp. Chỉ còn vài tiếng nữa thôi là còi tàu, là chuyển bánh. Anh dặn gì cô ấy, có lẽ chẳng dặn gì đâu, và chỉ mỉm cười... Cậu nào đã cất tiếng hò:

“Tiếng ai như tiếng chuông vàng

Tiếng ai nhưng tiếng cô nàng của anh...”

Còn tiếng này thì đúng là giọng anh Châu rồi, anh “Mộng Châu”:

“Anh yêu em lắm em ơi,

Nhưng anh chẳng dám nói lời với em...”

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Lính khoái, cười khúc khích... Những vì sao dưới sông cũng va vào nhau... Những cánh đờ cũng nắm tay nhau tinh nghịch bay qua bầu trời thanh bình. Tiếng động cơ như xay lúa.

Đêm đẹp vô cùng, ta lắng nghe đất thở. Anh bạn nằm bên rọi đèn pin tìm gì, có phải anh tìm con đê đang cần cù dạo bản nhạc đêm của Pritsvin? Không cưỡng nổi, ta lấy giấy và viết thư cho Như Anh...

“12 giờ đêm 28/9/1971”

Như Anh có thích đọc những dòng này hay không? T. viết cho Như Anh khi đang nằm trên bờ một con sông. Sông đẹp lắm. Đêm rất khuya. Vành trăng đỏ quạch sắp lặn xuống chân trời.

Đồng đội của T. người thì đang ngủ, người đang nói chuyện. Dưới cuốn sách mà T. kê, có 2 lá thư sắp gửi cho Như Anh. Sương ướt đầm vải nhựa. Không một ánh đèn. Chỉ những vì sao, soi cho T. viết những dòng này.

Bắt đầu cuộc đời bộ đội là thế này đây. Tỏi qua, nhưng cứ viết. T. thích thế. Rồi đây, sẽ có nhiều lúc T. viết thế này. Chắc xấu như ma lem.

(Hành quân đây - chào Như Anh nhé - Thật tiếc)...



Như Anh (Ảnh chụp năm 1972)

Đến ga rồi, ga Văn Điển. Nhưng nào có tàu. Mệt quá, lại phải gánh nồi quân dụng. Chẳng chịu được nữa, mình ngồi bệt xuống đất, dựa vào ba lô mà ngủ. Suyt, nói giấu các “o văn công” chứ, thật đúng với câu: “Má văn công, mông bộ đội” (!). Những

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

chuyến tàu đêm chạy từ Hà Nội đến, cánh cửa, ô cửa đầy thương nhớ. Tàu phì ra những cuộn khói, những đám mây nhân tạo. Mặc kệ, tớ còn ngủ. Đợi một chuyến đi xa...

Sau cùng thì cũng xếp được ba lô lên tàu. Tàu T.Q, khá rộng. Mình chẳng có chỗ đứng, đành đứng trước chỗ đi giải. Thật bất tiện. Nhưng chẳng sao hết.

Đêm âm u quá, cánh đồng vắng lặng, chỉ nghe tiếng gió, tiếng con tàu thở phì phì. Kia rồi, là Hà Nội, là phố Nguyễn Du lấp lánh sau bức tường của ga Hàng Cỏ. Thôi, chào Hà Nội, 3 hoặc 4 tháng sau ta lại về, ta lại hành hương trên các đường phố vắng gần bó với cuộc đời ta...

Sông Hồng ban đêm, mùa nước, cầu phao dập dềnh, ta nhận ra cầu vì ánh điện. Những con mắt chói ngời kia bảo ta, đó là bờ... Chao ôi, dòng sông Ănggara xa xôi chảy qua thành Iêkut, đêm nào có giống đêm nay? Ta như gặp lại khuôn mặt thân yêu ấy. Gió dừng thổi mà mái tóc lại bay rối, lại phải lấy lược chải hoài... Gió dừng thổi, hơi lành lạnh đấy, mà áo thì mỏng về nhà lại ồm...

Bắt đầu xuất hiện bạch đàn dọc theo đường tàu chạy. Cây bạch đàn ta yêu, ta quý. Cây bạch đàn chép lại cho ta một thời thơ ấu đầy chất thơ, và say nồng mùi cỏ mật. Bạch đàn ơi, chạy theo anh nhé, chạy theo tàu của anh và sống mãi với anh. Khi nào anh nằm xuống, bạch đàn hãy rủ lá, run rẩy và ru cho anh ngủ. Cây bạch đàn cứ cao lớn với đời, cứ hát cho đời bài ca về thầy giáo Duy Sen và cô học trò giỏi Altunai, bài ca về cây phong lá đỏ. Mặt trời mọc rồi, các ô cửa của toa tàu xanh màu quân phục. Em nhỏ trên đời đi học đầy ư, mà sao khăn quàng bay và bàn tay nhỏ cứ vẫy các anh... Ta bỗng nhớ một đoạn thơ T.H:

“Các em ơi, đã học chưa

Các anh dựng cho em trường mới nữa.

Chúng nó chẳng còn mong giới lửa

Trường của em đứng giữa đồi quang

Tiếng các em thánh thót quanh làng...”

Ta đã đi qua vùng đồi trung du của Bắc Thái, dấu vết của chiến tranh, của lụt lội còn hằn rõ ở đây. Ta đã nghĩ gì khi nhìn và lặng người bên hồ bom thù đào sâu gần khu gang thép. Mẹ ơi, ở đây con đã hiểu chiều sâu của đất. Cuộc sống thanh bình chỉ cho ta giá trị chiều rộng, chiều dài của mảnh sân con thường đùa nghịch, của mảnh vườn tháng 10, mía đang ngọt dần lên ngọn, của ngôi nhà ấm cúng con ngồi viết bài

thơ ca ngợi đất. Chưa biết rằng, đất có chiều sâu, mà hôm nay vết bom thù đã khơi dậy cho con...

Ga Lương Sơn... hay là ga gì đó, xuống tàu và vào bãi cỏ rộng nghỉ. Khoảng 9 giờ rồi, cỏ may, cô gái nào xưa nít bước chân chàng trai trẻ, nay gài vào quần các anh bộ đội. Cô muốn thêu gì lưu niệm? Đêm nay, bên bếp lửa nơi trú quân, nhật cỏ may và chắc có anh chàng mơ mộng lại nghĩ hoài một người bạn gái, giỏi nghề may vá... “Em khâu gì vào chiếc áo của anh?”...

Và cả cây mắc cỡ, cô gái ngây thơ, khẽ chạm vào là nép mình xấu hổ, các anh lính trẻ lại cứ trêu hoài...

Chuyến tàu, lính xô nhau lên chiếm chỗ gần cửa sổ. Ừ thế mà Vũ Đình Minh lại viết: “*Người bốn phương nhìn nhau qua ánh mắt/ Một chỗ ngồi cũng nhường nhịn cho nhau*”(!).

Tớ khoái không để đâu cho hết, vì được ngồi bên cửa sổ. Tàu chạy rồi, gió thốc vào mát lạnh. Từ đây, rừng rậm rạp hơn, đồi kè ngay đường tàu chạy. Người kiểm củi trên đồi cứ vậy...

3.10.1971

(Suốt đêm qua không ngủ được. Cứ thức hoài vì những cảm giác nôn nao, rạo rục. 1 giờ sáng, khuya quá rồi. Phải vào màn ngủ. Ừ, cuộc sống bên trong của con người thật kỳ lạ, cứ nhớ, cứ nhớ... Nhớ ai, nào biết... mà sao không ngủ được).

Rừng chẳng nên thơ như ta tưởng tượng. Cây cao, xù xì nom ròn rợn. Vực sâu, dây leo chằng chịt, chứa đựng biết bao điều bí ẩn. Cuộc sống của ta sẽ kéo dài ở đó.

Dân tộc ở đây là gì? Mán hay Thổ? Ta chi mong nhìn thấy một cô gái Sán Dìu, quần đỏ, giữa menh mông đồi cây. Bỗng nhớ một câu thơ có vắn: “*Gà đánh trống.../ Khỉ leo thang/ Có những cô nàng/ Váy đỏ yếm trắng...*” Sao lại nhớ đến câu ấy? Bạn hỏi vậy. Mình chẳng biết nữa. Hình như màu sắc, âm thanh, hình khối hòa trộn trong đó phù hợp phần nào với những cảnh mà mình đang chứng kiến...

Ai đã xây nên những đường hầm xuyên núi, bàn tay của ai đã lần lửa trên những mặt đá này. Ngồi bên cửa sổ tàu chạy nhanh, gió thốc vào lành lạnh, cả hơi đất, hơi đá ẩm ướt, âm u. Toa tàu tối om, không ai hé răng. Vì sợ hay vì lạ? Còn mình thì lạ, cứ thò đầu qua cửa, nhìn về phía cửa hầm. Bụi than bám đen cả mặt. Con tàu phóng nhanh, rung lên bần bật. Ánh nắng đây rồi, hời hợt trên từng khuôn mặt. Ngoảnh lại phía sau, là ngọn đồi con tàu vừa chui qua. Vẫn cây lá ấy, bình thản vô tư lự... “*Chuồn chuồn kim thân dài, cánh đỏ/ Em khâu gì trong áo xám của đồi cây...*”

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Có lẽ là như vậy... Yên lặng, bình thản trên đó, để dưới đáy sâu của nó, có con tàu băng băng chở đi một nguồn sinh lực mới...

Tàu ơi, cứ chạy đi, chạy nhanh đến những vùng đất nước xa xăm... Kia là cây vầu, cây bương, khác với lum tre quen thuộc. Cái cây gì mà cao lạ lùng, trong suốt cả cuộc đời nó đã tiễn mấy chuyến tàu qua...

Bạn thì thào bên tai: Suối đây, trong lắm. Nhưng đừng vội tắm... Ồ, dòng suối trong vắt, róc rách chảy dưới chân đồi. Những viên sỏi xanh đỏ tím vàng óng ánh đầu ròi? Mà chỉ thấy những chiếc lá úa vàng xoay tròn và chìm ngấm... Đám mây ơi, mây trôi về đâu? Nhấn giùm ta tới người bạn ấy, rằng: ta nhớ lắm, nhớ bồi hồi. Ta gục đầu xuống bàn... Rồi sau đó thì sao, P. không biết nữa, P. không muốn biết nữa, vì khi đó, T. gần quá, đến nỗi không thể chấp nhận được câu trả lời ấy...

Anh câu gì bên dòng suối ấy? Tôi nhìn rõ lắm sợi cước trong trong như một tia nắng cong queo trên mặt nước. Cuộc sống thanh bình biết mấy, trong một dáng vãng càn, trong một bóng mát của vành mũ lá...

Lính ào qua cửa sổ, sỏi dưới chân cũng mang màu đỏ quạch của núi đồi. Nắng gắt, choang choáng. Ga này cũng không biết tên nữa. Chỉ có bưởi, quả bưởi trên rừng nhỏ như nắm tay và khô. Dùng tạm vậy. Tất nhiên là phải có tiền. Mệt, nhưng mọi người đều hồ hởi và hề hã. Khoan khoái ngồi trong bóng của ngôi nhà lợp nứa. Chẳng có nước. Trời nắng - giở bánh mì ra ăn, nghẹn lại nơi cổ họng... Tạm biệt, con tàu màu xanh, đi đi... Xa hơn nữa là Bồ Hạ, cam Bồ Hạ... là sông Thương... Còn ở đây, khét cháy...

Được lệnh hành quân vào rừng. Chỉ 7km thôi.

Con đường rừng đầu tiên ta đi, vai nặng ba lô, mồ hôi ướt đầm ngực, vai và sau lưng áo. Con đường dài và mất hút... Quay lại phía sau, cũng con đường... Con đường xa lạ và gập ghềnh...

Khiếp, ba lô chứa gì mà nặng thế, oằn cả lưng anh bộ đội. Mảnh đồi ơi, ta chưa từng quen biết, nhưng hôm nay mồ hôi ta đã nhỏ xuống đất này.

Nắng cứ chang chang, con chim gì cứ kêu làm rối lòng người. Đường dốc ngược lên trời.

Những ngọn đồi này đây, gần một thế kỷ nay, là nghĩa quân của Hum thiêng Yên Thế. Bà mẹ ơi, cây súng kíp này có phải của bố ngày xưa đóng khoé theo cụ Đề đánh Pháp. Gian nhà trống trải, trơ trọi trên đồi. Nước ở đây ít lắm. Nhòm xuống giếng cứ hun hút. Em có soi gương thì đi ra suối. Cái gương giếng nhà làm chóng mặt em...

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Cụ chủ nhà già lắm rồi, mái tóc bạc trắng, da mặt hằn nếp thời gian. Cụ cời trần trùng trọc, quần quanh mình một mảnh vải thô, hai bàn chân khoằm khoằm, đi vòng kiềng mà thật vững.

Em gái học lớp 9 trên huyện, vắng nhà... Anh biết vậy vì áo hoa xanh của em không phơi trước cửa, mà gấp ở đầu giường. Núi rừng ơi, Yên Thế... Ta yêu người vì cây chò chỉ, cây lát, cây lim sừng sững, như bộ ngực của nghĩa quân...

Ta nằm ngửa mặt cho những giọt nắng đỏ lạnh tanh chảy từ kẽ lá. Gốc đa rừng, cái dốc của rừng, bàn chân nào đặt bước đầu tiên trên con đường hỏm hẻm luồn sâu trong lá, để bây giờ đến lượt ta đi...

Đường dài đến thế, ta đi mãi, mãi miết trèo... Chỉ thấy ba lô nặng trên vai, chỉ thấy mây trắng cuốn về phương Bắc, thấy trời xanh ngút ngàn, và rậm rì là cây, là cỏ...

Đã cuối mùa sim. Quả sim tím sẫm, giòn ngọt. Có phải rừng chiều ta nên kéo dài mùa sim tím cho lính. Miệng cậu nào cũng lép nhép những sim.

Xóm làng đây thưa thớt, mái nhà như một đốm nhỏ chìm giữa lá cây...

Rải chiếu giữa trời là cây giành giành. Đứng bước vội hái hoa rừng mà gai đâm dũi dọa dấy. Ta đút vội vào ngực áo những chiếc lá rừng mà ta chưa biết gọi tên. Lá héo, mà thơm, phảng phất từ đâu đấy. Bạn có biết ta yêu rừng không vậy... Ôi, cái nắng trong rừng, rung rung nhựa. Ai đã viết những câu thơ để bây giờ ta đọc:

“Da bàn tay thường chạm với da cây,

Khuôn mặt người chạm vào mặt lá

Rừng già ơi, rừng già kỳ lạ quá.

Không có những ngày này hồ đã quen nhau...”

4.10.1971

“Anh hẹn em cuối tuần/ Chờ nhau nơi cuối phố/ Biết anh thích màu trời/ Em đã bồi hồi, chọn màu áo xanh/ Sáng chủ nhật trời trong/ Nhưng trong lòng dâng sóng/ Chẳng thấy bóng anh sang/ Đêm thứ hai thu vàng/ Đêm thứ ba thu tàn/ Mùa đông thứ tư sang...”

Bạn, đừng hát nữa, mà làm nao lòng bộ đội. Ta bước trên đồi bạch đàn, dưới chân là đá sỏi... Chao ôi, bầu trời xanh quá, màu áo thân yêu của ta đã xếp lại nơi nhà...

Mãi mãi tuổi hai mươi

Nhật ký thời chiến Việt Nam

Bao giờ hai đứa hẹn nhau, hẹn ở đầu phố... Ôi cái phố thẳng tắp những cây, những ngôi nhà. Chắc phố buồn lắm đấy, vì vắng bóng lũ trẻ đá cầu, đi câu con cá trắng... Vắng một giọng cười...

Ao ước lắm, một lần gặp bạn, một lần nữa thôi cũng được; ta sẽ nói hết, ta sẽ nói hết... Phố đừng cười nhé, dặn thế rồi mà lá cứ reo reo...

Sao khi ở gần với phố, chẳng yêu phố nhiều hơn nữa, để bây giờ hối tiếc... Ừ, thời gian...

Bảy ngày là đủ một tuần. Không phải 7 ngày chờ mong nữa, mà dằng dặc...

Đôi bạch đàn vẫn thong thả đồng ca bài hát cổ xưa của mình. Bạch đàn ơi, bỏ ngõ gì mà em xòe lá? Hương bạch đàn, nhựa bạch đàn gọi điều mơ mộng quá... Em ở đâu chẳng về, anh dặt tay em... Qua đồi này, là tới đồi sim, tới đồi hạt dẻ. Sim cuối mùa, đừng bắt đèn, làm môi em tím. Tím lưng đồi là màu tím hoa mua, không, chẳng phải đâu, đấy là màu tím Huế, màu tím của em...

Chao ôi, là nhớ... Minh tưởng tượng thấy bóng dáng yêu dấu dang nép sau thân bạch đàn ứ nhựa. Đừng giận gì nữa hết, xa nhau lâu rồi, còn có điều gì để giận... Hay P. giận vì lá thư cuối tháng 6 không được trả lời? Không viết nỗi P. ạ, không sao viết nỗi, vì nỗi thương cảm sâu sa bóp nghẹt trái tim T...

Khuôn mặt dịu dàng ấy, sao hôm nay im lặng thế, xôn xao trong lòng ta, là vần thơ của nhà thơ nào, lâu lắm không nhớ rõ, cứ lan lan...

“Em đã nói biết bao lời,

Với cha, với mẹ, với người xung quanh

Với biển cả, với cây xanh

Sao em không nói với anh một lời?...”

Ôi, giọng nói ấy, cứ làm ta rạo rục, giọng nói đánh thức trong ta những niềm xao xuyến đã chết lặng và làm cho hồn ta, trái tim ta tràn đầy hạnh phúc. Suốt từ hôm ấy... Hơi thở ấy đã phả vào từng sợi tóc, bàn tay thân yêu ấy đã xoa dịu cho ta những vết thương. Ta tưởng chừng có thể tan biến đi, “thân cát bụi lại trở về cát bụi”... Ta muốn sụp xuống trước trái tim trong sáng ấy... Ôi, thần tượng của ước mơ ta...

Luôn luôn ta mơ ước, ta khát khao, một buổi sáng đẹp trời, nhớ một màu xanh kỳ dị, ta thức giấc trong hạnh phúc. Một người đang chờ ta, đang đợi ta. Đó là P., đó là P. yêu dấu...